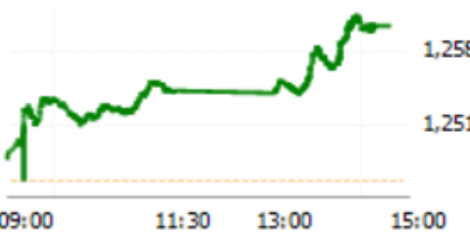


Dữ liệu thị trường ngày 06/11/2024

| Tổng quan                            | VN-Index        | HNX-Index     |
|--------------------------------------|-----------------|---------------|
| Chỉ số                               | <b>1.261,28</b> | <b>227,76</b> |
| Thay đổi (điểm)                      | 15.52           | 2.90          |
| Thay đổi (%)                         | 1.25            | 1.29          |
| KLGD (triệu cp)                      | 566             | 44            |
| GTGD (tỷ đồng)                       | 14.185          | 987           |
| <b>NET nước ngoài giao dịch ròng</b> |                 |               |
| HOSE                                 | -383            | (tỷ đồng)     |
| HNX                                  | -73             | (tỷ đồng)     |
| UPCOM                                | 2               | (tỷ đồng)     |

VN-Index



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

**Ảnh hưởng tích cực:**  
GVR, CTG, BID, TCB, FPT ...

**Ảnh hưởng tiêu cực:**  
HVN, KDC, DHG, VFG, TIX ...

PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3  
TP Hồ Chí Minh  
Tel: 84 28 38336333

## VNINDEX PHỤC HỒI MẠNH, CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG DẪN ĐẦU THỊ TRƯỜNG

### Chuyển động thị trường và dự báo:

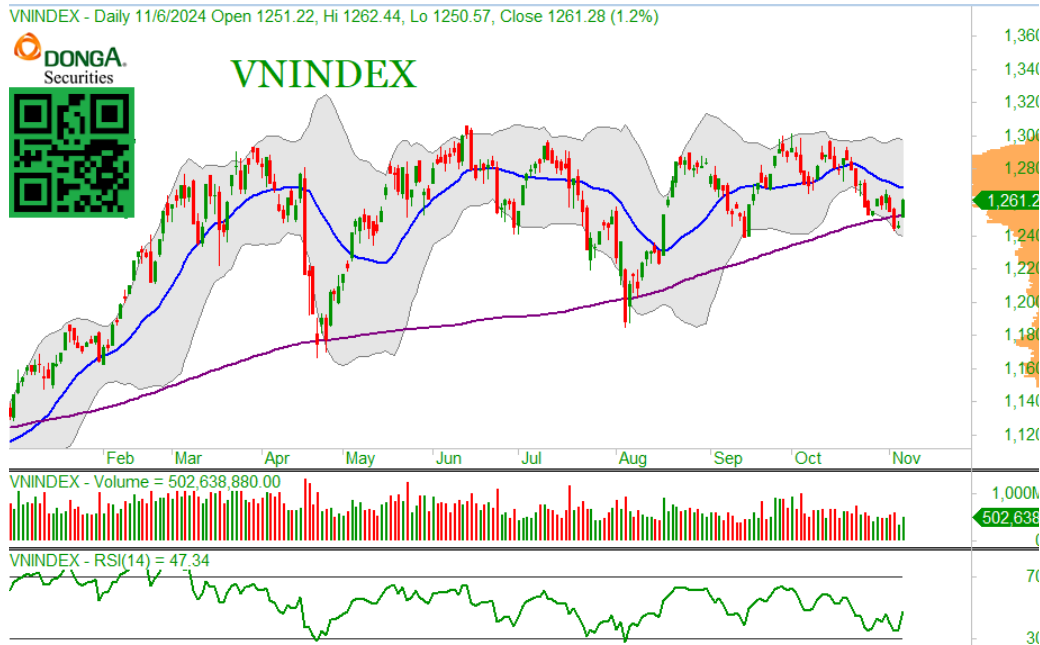
Chỉ số VNindex có phiên tăng điểm mạnh nhất trong tháng qua, sau khi xuống vùng hỗ trợ ngắn hạn. Dẫn dắt thị trường là nhóm cổ phiếu ngân hàng từ cơ sở kết quả kinh doanh quý 3 của ngành này rất tích cực, vượt trội so với mặt bằng chung của thị trường, đồng thời mức định giá hợp lý để thu hút dòng tiền. Thanh khoản thị trường tăng đồng pha với điểm số, quay lại mức trung bình 20 phiên. Khối nhà đầu tư nước ngoài vẫn tiếp tục xu hướng bán ròng, trong đó chủ yếu bán VHM, MSN và mua ròng HPG, TCB. VNindex đang giao dịch trên vùng hỗ trợ ngắn hạn 1240 điểm và đang trong quá trình phục hồi. Nhà đầu tư tiếp tục giữ tỷ trọng các nhóm ngành ngân hàng, khu công nghiệp trong danh mục đầu tư trung dài hạn. Quan tâm nhóm chứng khoán, bán lẻ, hóa chất và thép cho các chiến lược ngắn hạn..

**CỔ PHIẾU QUAN TÂM: SZC, SSI, HPG, DPR, KDH, TPB, ACB, DGC, DBC, MSN**

### Một vài thông tin thị trường đáng quan tâm:

- Chứng khoán Châu Á đóng cửa trái chiều trong phiên giao dịch ngày 06/11, các nhà đầu tư thận trọng đánh giá tác động của cuộc bầu cử tổng thống Mỹ. Theo [Báo Chính phủ](#) đưa tin, kết quả kiểm phiếu sơ bộ tính tới 13h30 cho thấy ông Trump đã giành số phiếu đại cử tri vượt ngưỡng 270 phiếu đại cử tri cần thiết theo luật định và qua đó đánh bại ứng cử viên Kamala Harris bên phía đảng Dân chủ để trở thành tổng thống thứ 47 của nước Mỹ. Dự kiến, các đại cử tri đoàn tại các bang sẽ nhóm họp vào ngày 17/12 tới để bỏ phiếu đại cử tri chính thức bầu ứng cử viên Trump làm tổng thống tiếp theo của nước Mỹ. Ông Trump sẽ tuyên thệ nhậm chức tại Đồi Capitol vào ngày 20/1/2025. Chiến thắng của ông Trump sẽ mang lại những lo lắng cho thị trường khu vực. Ông Trump đã tuyên bố sẽ áp đặt mức thuế thương mại cao đối với Trung Quốc, điều này sẽ tác động lớn đến nền kinh tế lớn nhất Châu Á này, khi họ vẫn đang đối mặt với tình trạng giảm phát kéo dài và sự suy yếu của thị trường bất động sản. Trong khi đó, các nước khu vực gần với Trung Quốc có thể tận dụng làn sóng chuyển dịch sản xuất ra khỏi Trung Quốc để thu hút dòng vốn đầu tư từ nước ngoài.

*Danh sách chi tiết khuyến nghị vui lòng xem trang 2.*



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 10.2024 (tiếp tục cập nhật)

| Mã         | Thông tin  | Ngày khuyến nghị | Giá đóng cửa 08/10/2024 | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Tỷ suất sinh lời kỳ vọng |
|------------|--|------------------|-------------------------|--------------|------------|--------------------------|
| <b>VPB</b> | - FECredit đã đạt lợi nhuận 145 tỷ trong quý 2, từ mức lỗ 1.966 tỷ trong quý 2-2023. Tỷ lệ nợ xấu giảm, và tỷ lệ NIM tăng 57 điểm phần trăm trong quý 2 so với quý 1. Trong nửa cuối 2024, sự cải thiện từ FECredit, tăng trưởng doanh thu và duy trì NIM ở mức cao so với cùng kỳ là những chất xúc tác chính trong lợi nhuận.  | 08/10/2024       | 20.100                  | 22.100       | 19.200     | <b>9,5%</b>              |
| <b>KDH</b> | - Tiếp tục giữ khuyến nghị với KDH. Kết quả kinh doanh quý 3 dự kiến ở mức thấp, do KDH bàn giao những căn hộ tại các dự án còn lại như Classia,...trong khi dự án Privia dự kiến ghi nhận doanh thu phần lớn trong quý 4. Hoạt động mở bán dự án Clarita và Emeria kỳ vọng diễn ra trong quý 4, mang lại chất xúc tác cho giá cổ phiếu. KDH vẫn là cổ phiếu ngành bất động sản có nền tảng cơ bản vững chắc, phù hợp trung dài hạn.   | 08/10/2024       | 37.500                  | 41.500       | 36.000     | <b>10,7%</b>             |
| <b>HPG</b> | - Dự báo kết quả kinh doanh quý 3-2024 ở mức xấp xỉ quý 2, đạt mức khoảng 3 nghìn tỷ đồng, cao hơn so với con số lợi nhuận 2 nghìn tỷ của quý 3 cùng kỳ năm ngoái. Kết quả lợi nhuận chịu ảnh hưởng bởi giá bán bình quân giảm so với quý 2, trong khi sản lượng duy trì ổn định bởi sự hồi phục các tháng 8 và 9, HPG có khả năng trích lập khoảng 300 tỷ đồng cho dự phòng giảm giá. Triển vọng quý 4: (i) nhu cầu bổ sung hàng tồn kho, (ii) giá thép Trung Quốc hồi phục bởi kỳ vọng các chính sách kích thích kinh tế, (iii) triển vọng trong nước, có khả năng Bộ Công thương đưa ra quyết định áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với tôn mạ nhập khẩu từ Trung Quốc và Hàn Quốc. | 08/10/2024       | 26.950                  | 29.000       | 25.800     | <b>7,6%</b>              |
| <b>HAH</b> | - Hoạt động gia tăng đội tàu, với việc tăng thêm 4 tàu trong giai đoạn 2023-2024, đồng thời giá cho thuê tàu định hạn duy trì một mức nền cao gần 1 năm, điều này sẽ sớm phản ánh vào kết quả kinh doanh của HAH. Ngoài ra, nhu cầu hàng hoá cải thiện trong thời gian tới giúp hiệu suất hoạt động các tàu của HAH tối ưu hơn.  | 09/10/2024       | 42.100                  | 46.000       | 40.500     | <b>9,3%</b>              |
| <b>PVT</b> | - Kết quả kinh doanh quý 3 dự kiến tăng trưởng mạnh, đóng góp bởi 11 tàu bổ sung trong giai đoạn 2023-2024, giá cước bình quân dù có giảm khoảng 7% trong quý 2-2024 nhưng vẫn cao hơn cùng kỳ. Ngoài ra, trong tháng 9, PVT đã tiếp nhận thêm tàu Supramax PVT Topaz, trong khi hoàn tất bán tàu PVT Synergy, dự kiến mang lại khoản lợi nhuận 100 tỷ đồng từ việc bán tàu.   | 09/10/2024       | 29.300                  | 32.000       | 28.000     | <b>9,2%</b>              |

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN (LÃI/LỖ)

| Mã  | Ngày khuyến nghị | Giá Mua (đồng) | Ngày bán   | Giá bán (đồng) | Tỷ suất sinh lời |
|-----|------------------|----------------|------------|----------------|------------------|
| BVH | 31/08/2020       | 49.900         | 11/09/2020 | 47.650         | -4,5%            |
| VHC | 07/08/2020       | 36.200         | 23/09/2020 | 43.000         | 18,8%            |
| MWG | 07/08/2020       | 78.000         | 23/09/2020 | 101.900        | 30,6%            |
| VNM | 07/08/2020       | 115.000        | 23/09/2020 | 129.200        | 12,3%            |
| VRE | 07/08/2020       | 26.000         | 23/09/2020 | 29.100         | 11,9%            |
| FPT | 07/08/2020       | 46.500         | 23/09/2020 | 51.100         | 9,9%             |
| PAC | 27/04/2020       | 20.300         | 09/10/2020 | 26.200         | 29,1%            |
| HPG | 07/08/2020       | 24.000         | 16/10/2020 | 29.100         | 21,3%            |
| DHC | 07/08/2020       | 45.000         | 12/11/2020 | 51.500         | 14,4%            |
| KBC | 10/08/2020       | 13.500         | 19/11/2020 | 14.950         | 10,7%            |
| GAS | 23/09/2020       | 72.700         | 24/11/2020 | 82.500         | 13,5%            |
| HPG | 09/11/2020       | 31.500         | 24/11/2020 | 37.500         | 19,0%            |
| MWG | 23/09/2020       | 101.900        | 24/02/2021 | 133.800        | 31,0%            |
| VHM | 07/08/2020       | 79.500         | 24/02/2021 | 105.800        | 33,1%            |
| REE | 23/09/2020       | 40.050         | 01/03/2021 | 56.900         | 42,1%            |
| IMP | 16/11/2020       | 50.600         | 14/04/2021 | 72.000         | 42,3%            |
| VNM | 23/09/2020       | 106.000        | 19/04/2021 | 96.100         | -9,3%            |
| NT2 | 11/09/2020       | 23.750         | 19/04/2021 | 20.950         | -11,8%           |
| HPG | 20/01/2020       | 41.700         | 20/04/2021 | 57.200         | 37,2%            |
| PC1 | 16/12/2020       | 22.400         | 17/05/2021 | 25.050         | 11,8%            |
| FPT | 20/01/2021       | 63.300         | 19/05/2021 | 90.800         | 43,4%            |
| PTB | 24/02/2021       | 75.400         | 24/05/2021 | 89.500         | 18,7%            |
| NTP | 24/12/2020       | 36.300         | 31/05/2021 | 45.200         | 24,5%            |
| MWG | 24/02/2021       | 133.800        | 01/07/2021 | 151.100        | 12,9%            |
| VRE | 23/09/2020       | 29.100         | 20/07/2021 | 26.700         | -9,0%            |
| CSV | 20/01/2021       | 28.300         | 16/08/2021 | 35.000         | 23,7%            |
| DRC | 01/03/2021       | 28.600         | 18/08/2021 | 34.700         | 21,3%            |
| PLX | 24/02/2021       | 57.300         | 04/10/2021 | 53.800         | -6,1%            |
| GAS | 28/05/2021       | 79.000         | 07/10/2021 | 111.000        | 40,5%            |
| STK | 14/04/2021       | 33.400         | 11/10/2021 | 53.000         | 58,7%            |
| NLG | 05/10/2021       | 42.250         | 04/11/2021 | 60.100         | 42,2%            |
| HAH | 02/08/2021       | 44.150         | 17/01/2022 | 59.900         | 35,7%            |
| SGP | 01/09/2021       | 40.400         | 17/01/2022 | 28.800         | -28,7%           |
| DHC | 17/05/2021       | 80.500         | 16/02/2022 | 78.100         | -3,0%            |
| DGC | 20/04/2021       | 60.800         | 19/04/2022 | 254.800        | 319,1%           |
| PLC | 11/08/2021       | 32.300         | 07/06/2022 | 29.900         | -7,4%            |
| HPG | 11/10/2021       | 57.200         | 07/06/2022 | 33.200         | -41,9%           |
| PTB | 09/06/2021       | 59.000         | 29/08/2022 | 66.000         | 11,9%            |
| CTG | 18/0/2022        | 34.550         | 14/09/2022 | 27.000         | -21,8%           |
| PC1 | 30/11/2021       | 33.000         | 06/12/2022 | 18.850         | -42,9%           |
| KBC | 10/02/2022       | 42.600         | 06/12/2022 | 22.100         | -51,9%           |
| TNG | 08/03/2022       | 30.100         | 07/12/2022 | 14.400         | -52,2%           |
| DCM | 03/06/2022       | 38.400         | 12/01/2023 | 26.000         | -32,3%           |
| VSH | 18/10/2022       | 36.000         | 30/01/2023 | 35.400         | -1,7%            |
| REE | 28/06/2022       | 86.300         | 10/04/2023 | 70.000         | -18,9%           |
| GMD | 17/05/2021       | 35.600         | 31/07/2023 | 58.700         | 64,9%            |
| FPT | 17/11/2021       | 69.000         | 02/08/2023 | 83.500         | 21,0%            |
| VCS | 05/07/2023       | 59.850         | 07/12/2023 | 56.500         | -5,6%            |
| PHR | 09/02/2023       | 42.000         | 26/01/2024 | 48.700         | 20,6%            |
| VPG | 27/07/2023       | 21.300         | 21/02/2024 | 17.600         | -17,4%           |
| PLX | 20/09/2023       | 40.400         | 21/02/2024 | 35.900         | -9,4%            |
| NLG | 13/12/2022       | 29.800         | 29/02/2024 | 39.900         | 33,9%            |
| HPG | 14/02/2023       | 20.600         | 29/02/2024 | 30.850         | 49,7%            |
| PVT | 15/02/2023       | 19.700         | 29/02/2024 | 27.100         | 39,0%            |
| PC1 | 07/03/2023       | 27.750         | 29/02/2024 | 28.400         | 17,4%            |
| PVD | 25/04/2023       | 20.500         | 29/02/2024 | 31.800         | 55,1%            |
| MWG | 06/06/2023       | 41.800         | 29/02/2024 | 46.600         | 12,6%            |
| KBC | 08/09/2023       | 35.400         | 29/02/2024 | 31.200         | -11,9%           |
| STB | 10/10/2023       | 31.250         | 29/02/2024 | 31.950         | 5,8%             |
| TV2 | 16/10/2023       | 40.800         | 29/02/2024 | 40.900         | 2,8%             |
| CTD | 07/12/2023       | 65.700         | 29/02/2024 | 69.000         | 5,0%             |
| MBB | 04/03/2024       | 24.2           | 29/03/2024 | 25.400         | 5,0%             |
| DRC | 04/03/2024       | 32.55          | 29/03/2024 | 33.500         | 2,9%             |
| HPG | 04/03/2024       | 30.8           | 29/03/2024 | 30.25          | -1,8%            |
| SZC | 05/03/2024       | 43.7           | 29/03/2024 | 44.000         | 0,7%             |

Tỷ suất sinh lời đã gồm cổ tức. Từ quý 2 2024, chúng tôi chuyển qua khuyến nghị theo tháng

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

### Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM  
Điện thoại: (8428) 3833 6333  
Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM  
Điện thoại: (028) 3821 8666  
Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (024) 3944 5175  
Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

## KHUYẾN CÁO

*Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.*

*Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.*

*Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.*

*Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.*